

Số: 32/2017/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 14 tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

Về một số chính sách hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực,
hiệu quả của lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy trên địa bàn
tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018 - 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng, chống ma túy năm 2000 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26/12/2014 của Chính phủ về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống kiểm soát ma túy và cai nghiện ma túy trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 1001/QĐ-TTg ngày 27/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ ban hành "Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến 2020 và định hướng đến 2030";

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-TTg ngày 07/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy đến năm 2020;

Xét Tờ trình số 5661/TTr-UBND ngày 09/11/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc thông qua Đề án "Phát huy sức mạnh tổng hợp, nâng cao hiệu quả phòng, chống ma túy và năng lực của lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2018 - 2021"; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành một số chính sách hỗ trợ nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả của lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2018 - 2021, với các nội dung cụ thể như sau:

I. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong việc thực hiện "Chiến lược quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến 2020 và định hướng đến 2030" của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống ma túy của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị được ban hành kèm theo

TK

Quyết định số 2219/QĐ-UBND ngày 02/11/2011 nhằm kiểm soát, kìm hãm, ngăn chặn và từng bước tiến tới làm giảm tội phạm và tệ nạn ma túy trên địa bàn tỉnh.

b) Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong đó nòng cốt là lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan.

c) Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các lực lượng phòng, chống ma túy, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

d) Thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa và đấu tranh có hiệu quả với tội phạm ma túy. Chú trọng tăng cường lực lượng cho các địa bàn, tuyến trọng điểm, trên cơ sở ưu tiên trang bị phương tiện nghiệp vụ cần thiết cho lực lượng trực tiếp chiến đấu, đảm bảo đủ điều kiện đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy trong mọi tình huống.

đ) Chú trọng bồi dưỡng, đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho các lực lượng phòng, chống ma túy trong tỉnh và của Công an 02 tỉnh Salavan và Savannakhet (nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào) đảm bảo phối hợp thực hiện tốt yêu cầu, nhiệm vụ phòng, chống ma túy trước mắt và lâu dài.

e) Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy trong toàn dân, đặc biệt là nhân dân trên các tuyến, địa bàn trọng điểm làm cho nhân dân nhận thức đầy đủ, phát huy tích cực các quyền và nghĩa vụ của mình trong phòng, chống ma túy. Xác định công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong công tác giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Hàng năm phấn đấu giảm 10% số người nghiện ma túy hiện có; giảm 5% xã, phường, thị trấn có tệ nạn ma túy hiện có. Phấn đấu đến năm 2021 có 100% người dân được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy, 100% người nghiện được cai nghiện dưới mọi hình thức; 100% người nghiện có nguy cơ tái nghiện đều được quản lý sau cai nghiện.

b) Nâng cao hiệu quả đấu tranh với các loại tội ma túy, đưa tỷ lệ số vụ phạm tội ma túy được phát hiện, bắt giữ hàng năm tăng 10% so với năm trước; phấn đấu tăng tỷ lệ điều tra mở rộng các vụ án đạt từ 70 - 80%; kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến chất gây nghiện, không để hình thành các điểm sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh.

c) Triệt xóa các tụ điểm phức tạp về mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, kiên quyết không để tình trạng tội phạm ma túy hoạt động công khai, trắng trợn gây bức xúc trong quần chúng nhân dân; phấn đấu đến năm 2021 vẫn giữ được địa bàn không có “điểm nóng” về tội phạm và tệ nạn ma túy.

d) Không để hình thành các địa điểm trồng cây có chứa chất ma túy trên địa bàn; phát hiện, triệt phá 100% diện tích các loại cây có chứa chất ma túy trồng trái phép.

đ) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho 100% cán bộ, chiến sĩ trực tiếp thực

hiện công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy của các lực lượng Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng trong tỉnh và 50 cán bộ Công an 02 tỉnh Salavan và Savannakhet (nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào); tập huấn kỹ năng phòng, chống ma túy và công tác lập hồ sơ cai nghiện cho cán bộ Công an, Đoàn thanh niên và ngành lao động - thương binh - xã hội của các xã, phường, thị trấn trong tỉnh.

II. Giải pháp

1. Về phòng ngừa xã hội

- Ủy ban nhân dân các cấp xây dựng và ban hành một số chính sách hỗ trợ về cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị và ưu đãi, khuyến khích các lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và khả năng ngân sách của địa phương. Hằng năm, tiến hành tổng kết và nhân rộng các mô hình phong trào toàn dân phòng, chống ma túy có hiệu quả ở các địa phương, gắn với thực hiện các biện pháp phòng ngừa tệ nạn ma túy trong từng gia đình, thôn, bản, cơ quan, doanh nghiệp, trường học.

- Xây dựng các chính sách hỗ trợ cho người nghiện ma túy đã cai nghiện thành công. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác điều trị nghiện ma túy bằng thuốc thay thế trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy để từng bước làm cho mọi người dân nhận thức đúng đắn, nâng cao ý thức, trách nhiệm về phòng, chống ma túy, từ đó tích cực, tự giác tham gia các hoạt động phòng, chống ma túy đạt hiệu quả. Gắn công tác tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng với tuyên truyền trực tiếp thông qua các mô hình, câu lạc bộ trong từng địa phương, cơ quan, tổ chức.

- Đẩy mạnh công tác phát động và xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng, chống ma túy; Xây dựng gia đình, thôn, bản, khu dân cư không có ma túy.

2. Về nâng cao năng lực và hiệu quả công tác đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy

- Củng cố, kiện toàn các lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy của Công an, Bộ đội Biên phòng, Hải quan theo hướng nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ nhằm đủ sức quản lý địa bàn, chủ động đấu tranh phòng, chống ma túy đạt hiệu quả cao.

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chính trị, nghiệp vụ, pháp luật cho các lực lượng trực tiếp đấu tranh phòng, chống ma túy.

- Tăng cường phối hợp các lực lượng kiểm tra, kiểm soát vùng biên giới trên đất liền và trên biển, không để tội phạm lợi dụng sơ hở vận chuyển ma túy từ nước ngoài vào nội địa nước ta qua địa bàn Quảng Trị.

- Các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy thực hiện tốt công tác nghiệp vụ của ngành; đồng thời phối hợp chặt chẽ với nhau trong công tác quản lý địa bàn, chủ động phát hiện, tổ chức đấu tranh có hiệu quả với các đường dây, đối tượng phạm tội về ma túy, không để hình thành các băng nhóm tội phạm ma túy nguy hiểm. Ngành Giáo dục – Đào tạo tăng cường công tác giáo dục phòng ngừa cho học sinh, xây dựng môi trường giáo dục không có ma túy trong học

đường.

- Các ngành Công an, Y tế, Công Thương, Hải quan tăng cường phối hợp kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến tiền chất trong lĩnh vực Y tế, Công nghiệp theo qui định của pháp luật. Tổ chức phòng ngừa chặt chẽ không để hình thành các điểm sản xuất trái phép chất ma túy trên địa bàn.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác phòng, chống tội phạm ma túy, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn tình hình ma túy bên kia biên giới thấm lậu vào nội địa.

3. Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước về phòng, chống ma túy

- Phát huy tốt vai trò của cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm và ma túy các cấp trong việc chủ động tham mưu, đề xuất xây dựng kế hoạch và hướng dẫn triển khai thực hiện công tác phòng, chống ma túy hằng năm của địa phương.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành và địa phương trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đấu tranh phòng, chống ma túy hằng năm của tỉnh, đặc biệt là giữa các lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy của Công an, Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển trong đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy tại địa bàn biên giới, cửa khẩu và trên biển.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ phòng, chống ma túy theo kế hoạch đã đề ra. Thực hiện tốt công tác khen thưởng thường xuyên và đột xuất cho các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy.

III. Kinh phí thực hiện

1. Tập trung nguồn ngân sách của địa phương để đầu tư trang bị các phương tiện, trang thiết bị cần thiết và tập huấn nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm ma túy của tỉnh và lực lượng Công an hai tỉnh Salavan và Savannakhet (nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào). Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho quần chúng nhân dân. Khuyến khích các đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia đầu tư, xây dựng các cơ sở cai nghiện tự nguyện trên địa bàn tỉnh.

2. Nguồn kinh phí

- Ngân sách Trung ương: Được bố trí từ chương trình mục tiêu quốc gia.

- Ngân sách địa phương: Căn cứ vào tình hình thực tế, yêu cầu nhiệm vụ phòng, chống ma túy hằng năm và khả năng ngân sách của tỉnh mỗi năm để cân đối, bố trí.

- Các nguồn huy động khác thông qua Quỹ phòng chống tội phạm của tỉnh.

- Về chế độ khen thưởng trong công tác phòng, chống ma túy được thực hiện theo Luật thi đua khen thưởng và các quy định khác của các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Kinh phí của tỉnh Quảng Trị bảo đảm thực hiện nghị quyết dự kiến là: 3.900.500.000 đồng (có phụ lục kèm theo).

4. Dự kiến phân kỳ đầu tư ngân sách cấp tỉnh bảo đảm thực hiện nghị quyết, giai đoạn 2018 - 2021:

- Năm 2018: **1.035.000.000** đồng;
- Năm 2019: **913.500.000** đồng;
- Năm 2020: **1.010.000.000** đồng;
- Năm 2021: **942.000.000** đồng.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị, Khóa VII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018./

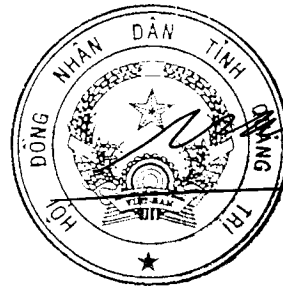
7c

Nơi nhận:

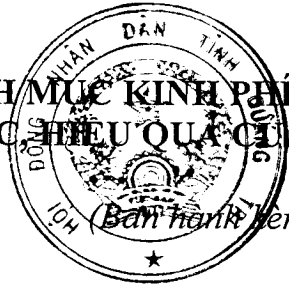
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- VPQH, VPCTN, VPCP, BCA, BQP;
- TU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Viện KSND, TAND tỉnh;
- BCHQS, BCHĐBP, Công an, Hải quan tỉnh;
- VPTU, VPHĐND, VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT HĐND tỉnh, BPC.

94b

CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Nguyễn Văn Hùng



Phụ lục
DANH MỤC KINH PHÍ THỰC HIỆN MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NHẪM NÂNG CAO
NĂNG LỰC, HIỆU QUẢ CỦA LỰC LƯỢNG TRỰC TIẾP PHÒNG, CHỐNG MA TÙY TRÊN ĐỊA BÀN
TỈNH QUẢNG TRỊ GIAI ĐOẠN 2018 - 2021

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 32/2017/NQ-HĐND tỉnh ngày 14/12/2017
của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Đơn giá	Thành tiền	Tổng kinh phí/năm
Năm 2018				1.035.000.000
1	Tập huấn cho cán bộ các ngành Công an, Đoàn Thanh niên, công chức lao động – thường binh & xã hội của cấp xã		95.000.000	
	Thuê địa điểm, hội trường (bao gồm tất cả các dịch vụ) 2 ngày x 5.000.000đ	5.000.000/ngày	10.000.000	
	Hỗ trợ đại biểu không hưởng lương từ ngân sách 400 người x 2 ngày	70.000/ngày	56.000.000	
	Tiền nước uống tập huấn 425 người x 2 ngày	20.000/ngày	17.000.000	
	Tiền biên soạn tài liệu và giảng viên		10.000.000	
	Thù lao giảng viên (04 giảng viên)	500.000/người	2.000.000	
2	Chi hỗ trợ lực lượng trực tiếp làm công tác phòng, chống ma túy của tỉnh		720.000.000	
	200 người x 12 tháng	300.000/tháng	720.000.000	
3	Chi tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho nhân dân trên các tuyến, địa bàn trọng điểm		120.000.000	
	Sản xuất phim tài liệu, truyền hình phục vụ tuyên truyền (tin, phóng sự)		50.000.000	
	Tổ chức họp dân để tuyên truyền tại các xã, thị trấn ở khu vực biên giới		40.000.000	
	Hỗ trợ tuyên truyền, phát thanh lưu động vào ngày toàn dân phòng, chống ma túy		30.000.000	

4	<i>Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ công tác phòng, chống tội phạm ma túy</i>		100.000.000	
Năm 2019				913.500.000
1	<i>Tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng phòng, chống ma túy cho 2 tỉnh nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào</i>		157.500.000	
	Thuê hội trường (bao gồm tất cả các dịch vụ): 3 ngày	5.000.000đ/ngày	15.000.000	
	Chi trả thù lao giảng viên: 06 buổi	500.000/buổi	3.000.000	
	Chi tiền ăn cho đại biểu tham gia tập huấn 50 người x 3 ngày	150.000/ngày	22.500.000	
	Chi trả tiền lưu trú cho đại biểu 50 người x 3 ngày	250.000đ/ngày	37.500.000	
	Hỗ trợ tiền nước uống, ăn nhẹ giữa giờ 50 đại biểu x 3 ngày	70.000đ/ngày	10.500.000	
	Hỗ trợ tiền ăn thêm các buổi đón đoàn, liên hoan 50 đại biểu + khách mời 10 người = 60 người	150.000đ/người	9.000.000	
	Biên soạn tài liệu tập huấn 150 trang	110.000đ/trang	16.500.000	
	Chi trả tiền phiên dịch tài liệu tập huấn: 150 trang	150.000đ/trang	22.500.000	
	Chi học viên khảo sát thực tế và các chi phí khác		6.000.000	
	Chi mua quà tặng: 50 người	300.000/người	15.000.000	
2	<i>Chi hỗ trợ lực lượng trực tiếp làm công tác phòng, chống ma túy của tỉnh</i>		756.000.000	
	210 người x 12 tháng	300.000/tháng	756.000.000	
Năm 2020				1.010.000.000
1	<i>Chi tập huấn nghiệp vụ phòng, chống ma túy cho lực lượng trực tiếp phòng, chống ma túy toàn tỉnh</i>		72.000.000	
	Thuê địa điểm, hội trường (bao gồm tất cả các dịch vụ): 05 ngày	5.000.000đ/ngày	25.000.000	
	In sao tài liệu học tập: 220 cuốn		10.000.000	
	Tiền nước uống tập huấn 05 ngày x 220 người	20.000/ngày	22.000.000	

	Tiền biên soạn tài liệu và giảng viên		15.000.000	
2	Chi hỗ trợ lực lượng trực tiếp làm công tác phòng, chống ma túy của tỉnh		792.000.000	
	220 người x 12 tháng	300.000/tháng	792.000.000	
3	Chi tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho quần chúng nhân dân trên các tuyến, địa bàn trọng điểm		146.000.000	
	Hỗ trợ công tác tuyên truyền lưu động		46.000.000	
	In ấn băng rôn khẩu hiệu tuyên truyền		50.000.000	
	Hỗ trợ các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy tại các tuyến, địa bàn trọng điểm		50.000.000	
Năm 2021				942.000.000
1	Chi hỗ trợ lực lượng trực tiếp làm công tác phòng, chống ma túy của tỉnh		792.000.000	
	220 người x 12 tháng	300.000/tháng	792.000.000	
2	Hỗ trợ mua sắm trang thiết bị nghiệp vụ phục vụ công tác phòng, chống ma túy		150.000.000	
TỔNG CỘNG 4 NĂM				3.900.500.000

Bằng chữ: Ba tỉ chín trăm triệu năm trăm ngàn đồng chẵn. / *pt*